| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAO BẰNG**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**Bản án số: 90/2024/HS-ST**
**Ngày: 10-6-2024**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Hoàng Kim Chi

*Các hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Luân Văn Lý;

2. Ông Nông Văn Vụ;

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Ngọc Hà là Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2024, Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần phòng hỏi cung số 1 Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D(Tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 8 năm 1983 tại huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 07, phường Sông B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Tiến; Con bà: Nguyễn Thị Liên; Vợ: Ninh Thị Kiều (đã ly hôn); Con: Có 01con, sinh năm 2008; Anh chị em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/02/2019, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 22/5/2017, Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 09/01/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại*:**

1. Bà Trần Thị H, sinh năm: 1983, Hộ khẩu thường trú: Xa H, Hoàng N, Nghĩa Hưng, Nam Định; Nơi tạm trú: Tổ 09, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà Vũ Chung Th, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Tổ 05, phường Sông B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

3. Ông Chu Việt Ch, sinh năm: 1950; Địa chỉ: Xóm 03, xã Vĩnh Q, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Ánh Tuyết Ng, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Tổ 12, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

2. Ông Hoàng Sỹ Ng, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Tổ 07, phường Tân Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

3. Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 01, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để có tiền mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân nên từ ngày 18/12/2023 đến ngày 09/01/2024 Nguyễn Văn D(*sinh năm 1983, trú tại Tổ 07, phường Sông B, thành phố Cao Bằng*) đã 04 (bốn) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu vực thành phố Cao Bằng và 01 (một) lần tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

*Lần thứ nhất*: Khoảng 16$^{h}$30’ ngày 18/12/2023, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô Suzuki Smash Revo biển kiểm soát 11Y1-007.36 đến Cửa hàng vật liệu xây dựng của bà Trần Thị H (sinh năm 1983) tại tổ 09, phường Sông B Thành phố Cao Bằng để mua đồ nhưng không có sản phẩm cần mua. Quan sát bên trong cửa hàng thấy có nhiều cuộn dây điện đặt trên nền nhà D đã nảy sinh ý định lấy trộm. Do vậy, sau khi rời khỏi cửa hàng khoảng 40 phút, D quay lại cửa hàng, quan sát không thấy có người trông hàng, D đi vào phía bên trong lấy trộm 01 cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (*thông số VCm-Dẹt x 4.0mm$^{2}$ chiều dài 100m*) đặt lên giá chở hàng phía trước xe mô tô mang đến Cửa hàng vật liệu xây dựng của bà Nguyễn Ánh Tuyết Ng (*sinh năm 1958*) thuộc tổ 12, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng bán được 1.100.000đ (*một triệu một trăm nghìn đồng*).

*Lần thứ hai*: khoảng 13$^{h}$00’ ngày 20/12/2023, Nguyễn Văn D tiếp tục điều khiển xe mô tô đến Cửa hàng vật liệu xây dựng của bà Trần Thị H. Quan sát không thấy có người trông hàng nên D đi vào phía bên trong lấy trộm 01 (*một*) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (*thông số VCm -Dẹt x 4.0mm$^{2}$ chiều dài 100m*) và 02 (*hai*) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (*thông số VCm-Dẹt x 1.5mm2 chiều dài 100m)* mang lên xe mô tô và đem đến bán cho Cửa hàng vật liệu xây dựng của bà Nguyễn Ánh Tuyết Ng được 1.600.000đ (*một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

*Lần thứ ba*: Khoảng 11h00’ ngày 06/01/2024, D đi bộ từ nhà đến Bệnh viện Cao Bằng – Hà Nội thuộc tổ 11 phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng mục đích tìm kiếm tài sản sở hở để trộm cắp. D đi xuống hầm để xe của Bệnh viện và phát hiện có 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Marushi Trojan 500 màu đỏ đen (*là tài sản của bà Vũ Chung Th, sinh năm 1960, trú tại tổ 05, phường Sông B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*). Quan sát thấy xe đạp không khóa và không có người trông giữ nên D dắt xe lên đường và đạp xe đi đến cửa hiệu sửa chữa xe mô tô bán cho vợ chồng ông Hoàng Sỹ Ng(*sinh năm 1967*) và bà Chung Thị Chuyền (*sinh năm 1974)* ở tổ 07, phường Tân Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng được 220.000đ (*hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

*Lần thứ tư*: Khoảng 10h00’ ngày 09/01/2024, D đi bộ từ nhà đến nhà A, tầng 2, Khoa Lao của Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng thuộc phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng. Tại đây, D phát hiện tại Buồng số 51 có 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16 màu xanh lam đặt trên giường bệnh không có người (*là tài sản của ông Chu Việt Ch, sinh năm 1950, trú tại xóm 03, xã Vĩnh Q, thành phố Cao Bằng*). D đã lấy chiếc điện thoại cất vào túi bên phải chiếc quần đang mặc và rời khỏi bệnh viện mang đến Cửa hàng sửa chữa điện thoại của Nguyễn Mạnh H (sinh năm 1993) tại tổ 03, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng bán được 1.200.000đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Đến khoảng 12h00’ cùng ngày, D đi bộ đến khu vực Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp và hỏi mua 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*) Heroine với một người đàn ông không quen biết dáng giống người nghiện. Người đàn ông đó đồng ý, nhận tiền và đưa cho D01 (một) gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được Heroine D đi bộ về đến khu vực tổ 07 phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng thì bị Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang, thu giữ vật chứng là gói giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng là 0,12g (*không phẩy mười hai gam*).

Ngày 27/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có yêu cầu định giá tài sản số 329 và số 116, 120 cùng ngày 15/01/2024 yêu cầu xác định giá trị tài sản Nguyễn Văn D đã lấy trộm được. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2024; Số 03 và 05/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2024 của Hội đồng định giá tải sản trong Tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: 02 (hai) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú, thông số VCm-Dẹt x 4.0mm$^2$ chiều dài 100m, nguyên cuộn, chưa qua sử dụng giá trị 5.533.200đ (*năm triệu năm trăm ba mươi ba nghìn hai trăm đồng*); 02 (*hai*) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú, thông số VCm-Dẹt x 1.5mm$^2$ chiều dài 100m, còn mới, nguyên cuộn chưa qua sử dụng giá trị 2.400.000đ (*hai triệu bốn trăm nghìn đồng*); 01 (một) xe đạp địa hình nhãn hiệu Marushi Trojan 500 màu đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng giá trị 3.333.333đ (*ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16 màu xanh lam, số Imei: 864591055673977, điện thoại cũ đã qua sử dụng, giá trị 1.833.333đ (*một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*).

Ngày 10/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 80. Tại Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Tại Bản cáo trạng số: 82/CT - VKSTP, ngày 02 tháng 5 năm 2024. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

**Tại phiên toà**:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra bị hại Trần Thị H xác nhận: Cửa hàng vật liệu xây dựng của bà bị mất trộm dây điện 02 lần: Lần 01, Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2023 bà phát hiện cửa hàng bị mất trộm 01 cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (*thông số VCm-Dẹt x 4.0mm$^2$ chiều dài 100m*). Lần 02: Khoảng 13$^h$00' ngày 20/12/2023, bà tiếp tục phát hiện cửa hàng bị mất trộm 01 (*một*) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (*thông số VCm -Dẹt x 4.0mm$^2$ chiều dài 100m*) và 02 (*hai*) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (*thông số VCm-Dẹt x 1.5mm2 chiều dài 100m)*. Sự việc xảy ra, bà đã báo Công an, nay Cơ quan điều tra Công an đã bắt được D là người đã trộm dây điện của cửa hàng và trả lại cho bà nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra bị hại *bà Vũ Chung Th* xác nhận: Khoảng 11$^h$00' ngày 06/01/2024, bà bị mất trộm 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Marushi Trojan 500 màu đỏ đen tại địa điểm hầm để xe của Bệnh viện Cao Bằng – Hà Nội và đã báo Công an. Nay Cơ quan điều tra Công an đã bắt được D là người đã trộm xe đạp địa hình của bà và trả lại cho bà nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra bị hại *Chu Việt Ch* xác nhận: Khoảng 10$^h$00' ngày 09/01/2024, ông bị mất trộm 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16 màu xanh lam tại địa điểm Buồng số 51 nhà A, tầng 2, Khoa Lao của Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng và đã báo Công an. Nay Cơ quan điều tra Công an đã bắt được D là người đã trộm điện thoại của ông và trả lại cho ông nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ánh Tuyết Ng xác nhận: Ngày 18/12/2023 bà được mua 01 cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú với một người đàn ông không quen biết với giá 1.100.000đ (*một triệu một trăm nghìn đồng*). Đến khoảng 13 h 00' ngày 20/12/2023, bà được mua

tiếp 01(một) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (thông số VCm -Dẹt x 4.0mm 2 chiều dài 100m) và 02 (hai) cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú ECO TP của Công ty CP đầu tư điện Trần Phú (thông số VCm-Dẹt x 1.5mm2 chiều dài 100m). Khi mua bán không biết tài sản do phạm tội mà có, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000đ tiền dây điện bà đã trả cho bị cáo.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Sỹ Ng xác nhận: Khoảng 11 giờ ngày 06/01/2024, ông được mua 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Marushi Trojan 500 màu đỏ đen với một người đàn ông không quen biết với giá 220.000đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng). Khi mua bán không biết tài sản do phạm tội mà có, nay Cơ quan điều tra Công an đã bắt được bị cáo cùng số tiền phạm tội và đã trả lại cho ông số tiền 220.000đ nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Mạnh H xác nhận: Khoảng 10 h 00’ ngày 09/01/2024, ông được mua 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16 màu xanh lam với một người đàn ông không quen biết với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Khi mua bán không biết tài sản do phạm tội mà có, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 1.200.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 15 - 18 tháng tù. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 15 - 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo nhất trí bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nga số tiền là 2.700.000đ. Sự thỏa thuận của bị cáo với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tài sản giữa bị cáo với người liên quan.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số: 103/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/01/2024 (kèm theo kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). 01 (một) áo khoác màu xanh than, trước ngực áo bên trái có chữ "Columbia" màu trắng đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu đen có chữ "FILA WATCHES" màu trắng đỏ, đã qua sử dụng,

vì đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước giá trị 01 xe mô tô Suxuki Smash Revo biển kiểm soát 11Y1-007.36, số khung: RLSBE4DW0B016661, số máy: E456128501,xe cũ đã qua sử dụng và các giấy tờ kèm theo (01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000729, biển kiểm soát 11Y1-007.36, tên đăng ký: Bế Bích thìn).

Truy thu số tiền 1.200.000đ do phạm tội mà có do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hải không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Về án phí: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Do bản thân sử dụng ma túy và để có tiền phục vụ nhu cầu sinh hoạt của bản thân nên trong khoảng thời gian từ ngày 18/12/2023 đến ngày 09/01/2024 Nguyễn Văn D đã 04 (bốn) lần thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn thành phố Cao Bằng, với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 13.099.866đ, cụ thể: Ngày 18/12/2024 D lấy trộm tài sản có giá trị 2.766.600đ; Ngày 20/12/2024 D lấy trộm tài sản có giá trị 5.166.600đ; Ngày 06/01/2024 D lấy trộm tài sản có giá trị 3.333.333đ; Ngày 09/01/2024 D lấy trộm tài sản có giá trị 1.833.333đ.

Hồi 12 h 30 phút; ngày 09/01/2024, tại khu vực Tổ 07, phường Sông B, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Công an phường Tân Giang, phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,12g (không phẩy mười hai gam) Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

***"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*...*

*g) Tái phạm nguy hiểm.*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".*

*"***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a). ...*

*c). Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*d). ..."*

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn D tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác và tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp. Nhưng do bản thân bị cáo nghiện ma túy, lười lao động, để có tiền chi tiêu và mua ma túy về sử dụng, bị cáo đã thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản trở lên và tàng trữ 0,12 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn D là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phat 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chấp hành hình phạt tù xong trở về địa phương bị cáo không tu trí cải tạo bản thân mà lại tiếp tục thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản trở lên và tàng trữ 0,12 gam Heroine để sử dụng cho bản thân, thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, trên mức khởi điểm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội sau này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Bị cáo tại phiên tòa nhất trí bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nga số tiền là 2.700.000đ. Sự thỏa thuận của bị cáo với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần áp dụng các Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tài sản giữa bị cáo với người liên quan.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số: 103/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/01/2024 (kèm theo kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). 01 (một) áo khoác màu xanh than, trước ngực áo bên trái có chữ "Columbia" màu trắng đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu đen có chữ "FILA WATCHES" màu trắng đỏ, đã qua sử dụng. Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô Suxuki Smash Revo biển kiểm soát 11Y1-007.36, số khung: RLSBE4DW0B016661, số máy: E456128501,xe cũ đã qua sử dụng và các giấy tờ kèm theo (01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000729, biển kiểm soát 11Y1-007.36, tên đăng ký: Bế Bích Thìn). Đây là phương tiên liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.200.000đ do bán điện thoại trộm cắp mà có, bị cáo đã đem chi tiêu cá nhân, nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hải không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung Ngân sách Nhà nước vì đấy là tiền do phạm tội mà có.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo D phải chịu nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ng, ông Ng, ông H khi mua bán không biết tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan Công an không xem xét xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo D, do bị cáo không biết họ tên địa chỉ, việc giao dịch mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về điều luật áp dụng:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D;

**2. Về tội danh:** Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm các tội *"Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

**3. Về mức hình phạt**: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 17 (mười bảy) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản " và 17(mười bảy) tháng tù " Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 34 (ba mươi bốn) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 09/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**4. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ các Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tài sản giữa bị cáo Nguyễn Văn D với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Ánh Tuyết Ng, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Tổ 12, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, cụ thể bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Ng số tiền thiệt hại tài sản là: 2.700.000đ (*hai triệu bảy trăm trăm nghìn đồng*).

Trách nhiệm dân sự này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số: 103/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn Dcó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/01/2024 (kèm theo kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). 01 (một) áo khoác

màu xanh than, trước ngực áo bên trái có chữ "Columbia" màu trắng đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu đen có chữ "FILA WATCHES" màu trắng đỏ, đã qua sử dụng.

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước giá trị 01 xe mô tô Suxuki Smash Revo biển kiểm soát 11Y1-007.36, số khung: RLSBE4DW0B016661, số máy: E456128501,xe cũ đã qua sử dụng và các giấy tờ kèm theo (01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000729, biển kiểm soát 11Y1-007.36, tên đăng ký: Bế Bích thìn).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.200.000đ do phạm tội mà có.

Biên bản giao nhận vật chứng số 115 ngày 24/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

**5. Về án phí**: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. **Về quyền kháng cáo**: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 10/4/2024. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTP, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Hoàng Kim Chi**